

Số: 255/QĐ-UBND

Mê Linh, ngày 07 tháng 4 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công khai tình hình phê duyệt quyết toán dự án đầu tư xây dựng
hoàn thành năm 2022 trên địa bàn huyện Mê Linh**

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN MÊ LINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019; Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;

Căn cứ thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày 11/11/2021 của Bộ Tài chính quy định về hệ thống biểu mẫu sử dụng trong công tác quyết toán;

Căn cứ Thông tư số 10/2005/TT-BTC ngày 02/02/2005 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện quy chế công khai tài chính đối với việc phân bổ, quản lý sử dụng vốn đầu tư xây dựng cơ bản thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước;

Căn cứ văn bản số 411/UBND-KT ngày 17/02/2023 của UBND Thành phố Hà Nội về việc công khai tình hình phê duyệt quyết toán dự án đầu tư xây dựng hoàn thành năm 2022;

Xét đề nghị của phòng Tài chính-Kế hoạch huyện tại tờ trình số 103/TT-TCKH ngày 03/4/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu phê duyệt quyết toán dự án đầu tư xây dựng hoàn thành năm 2022 trên địa bàn huyện Mê Linh (Theo biểu đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND & UBND huyện, Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch, Thủ trưởng các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này. /

Nơi nhận:

- UBND Thành phố (để b/cáo);
- Sở Tài chính (để b/cáo);
- Đ/c Chủ tịch UBND huyện (để b/cáo);
- Các phòng, ban thuộc UBND huyện;
- Công thông tin điện tử huyện (để công khai);
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu VT. *nh*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**


Lê Văn Khương

CÔNG KHAI TÌNH HÌNH THỰC HIỆN QUYẾT TOÁN CÁC DỰ ÁN NĂM 2022

(Kèm theo Quyết định số: **2551**/QĐ-UBND ngày **07** tháng **4** năm 2023 của UBND huyện)

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Tên dự án	Tổng mức đầu tư được duyệt	Giá trị quyết toán được duyệt	Số vốn còn lại chưa thanh toán so với giá trị QT được duyệt	Ghi chú
1	2	3	4	5	6
I	Tổng	484.310	449.350	63.202	
1	Công trình: Cải tạo, nâng cấp đường giao thông và hệ thống rãnh thoát nước các ngõ xóm thôn Bạch Đa, xã Kim Hoa, huyện Mê Linh (tuyến từ 01 đến tuyến 13)	2.260	2.138	261	
2	Công trình: Tu bổ, tôn tạo di tích Đình Đại Bái, xã Đại Thịnh, huyện Mê Linh (Hạng mục: Đại Đình và nhà bao che)	5.697	5.434	1.029	
3	Công trình: Trường Tiểu học Tráng Việt A, xã Tráng Việt, huyện Mê Linh	20.701	19.840	2.040	
4	Công trình: Cải tạo, nâng cấp trường Tiểu học Tiên Thắng A, xã Tiên Thắng, huyện Mê Linh	19.825	19.331	1.531	
5	Trường Tiểu học Thanh Lâm B	22.811	21.637	1.421	
6	Công trình: Xây dựng nhà Văn hóa thôn Cư An, xã Tam Đồng, huyện Mê Linh	4.268	3.730	261	
7	Đường giao thông trục chính thôn Văn Lôi, xã Tam Đồng, huyện Mê Linh (Tuyến từ tạm biển áp VL2 đi đường 100m)	3.176	2.546	946	
8	Cải tạo, nâng cấp đường GTNT thôn Kim Giao, xã Tiên Thắng, huyện Mê Linh (tuyến xóm Đồng)	2.383	2.071	190	
9	Cải tạo, nâng cấp mở rộng đường và rãnh thoát nước trục chính thôn Bồng Mạc, xã Liên Mạc, huyện Mê Linh (các tuyến xóm Chùa)	3.213	2.726	247	
10	Cải tạo, nâng cấp rãnh thoát nước đường trục chính thôn Tráng Việt, xã Tráng Việt, huyện Mê Linh (các tuyến trong khu dân cư)	7.284	6.192	852	
11	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông thôn trục chính thôn Văn Lôi, xã Tam Đồng, huyện Mê Linh. (các tuyến xóm Chùa, xóm Bãi, xóm Đình và xóm Vân)	4.247	3.488	470	
12	Hội trường và các hạng mục phụ trợ UBND xã Thạch Đà, huyện Mê Linh	12.016	11.110	720	
13	Trường THCS Thanh Lâm A, xã Thanh Lâm, huyện Mê Linh (hạng mục: Nhà lớp học, nhà GDTC, sân vườn, công, tường rào)	9.539	9.498	850	
14	Tu sửa cấp thiết gia cố mái và đảo ngói hạng mục hậu cung di tích đền Đông Cao, xã Tráng Việt, huyện Mê Linh	422	388	57	
15	Tu sửa cấp thiết gia cố mái và đảo ngói hạng mục Hậu Cung di tích đình Bồng Mạc thôn Bồng Mạc, xã Liên Mạc, huyện Mê Linh	549	507	75	
16	Trường THCS Đại Thịnh A, xã Đại Thịnh, huyện Mê Linh (Hạng mục: Nhà GDTC; cải tạo nhà lớp học 02 tầng 08 phòng, nhà lớp học 02 tầng 12 phòng và các hạng mục phụ trợ)	9.738	9.317	1.277	
17	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông trục chính thôn Kim Giao	3.186	3.080	530	

18	Hoàn thiện hệ thống chiếu sáng thôn Yên Bài, xã Tự Lập, huyện Mê Linh	2.293	2.216	367
19	Hoàn thiện hệ thống chiếu sáng thôn Phú Mỹ, xã Tự Lập, huyện Mê Linh	4.883	4.565	515
20	Diệt, phòng chống mối một số cơ sở giáo dục trên địa bàn huyện Mê Linh	1.050	1.026	326
21	Cải tạo, nâng cấp 02 tuyến đường kết nối thôn Đồng Vỡ, xã Thanh Lâm, huyện Mê Linh	3.266	2.968	343
22	Cải tạo, nâng cấp tuyến đường từ thị trấn Quang Minh, huyện Mê Linh đi xã Bắc Hồng, huyện Đông Anh	2.771	2.588	316
23	Công tác duy trì công viên cây xanh đô thị và vệ sinh môi trường trong khuôn viên trụ sở Huyện ủy - HĐND - UBND huyện; khu ngoại vi trung tâm hành chính huyện và công tác vận hành, duy trì hệ thống điện chiếu sáng khu quảng trường huyện năm 2021	7.723	7.039	2.089
24	Cải tạo, nâng cấp đường GTNT thôn Kim Giao, xã Tiên Thắng (các tuyến Xóm Đồng)	2.383	2.071	190
25	Đường GTNT trục chính xã Mê Linh, huyện Mê Linh (03 tuyến thuộc thôn Hạ Lôi và thôn Liễu Tri)	2.220	1.905	178
26	Cải tạo, nâng cấp hệ thống rãnh thoát nước thôn Ấp 1, xã Tiên Phong, huyện Mê Linh	3.856	3.664	454
27	Cải tạo, nâng cấp rãnh thoát nước và đường giao thông tổ dân phố số 1, 2, 3 thị trấn Quang Minh	3.510	3.193	406
28	Cải tạo, nâng cấp rãnh thoát nước thôn Ngự Tiên, xã Thanh Lâm, huyện Mê Linh (các tuyến xóm Giếng, xóm Gao, xóm Trại mới và xóm Ao 30)	4.852	4.228	698
29	Trường Tiểu học Tam Đồng, xã Tam Đồng, huyện Mê Linh	28.869	27.767	1.872
30	Đầu tư xây dựng hệ thống điện chiếu sáng các tuyến đường khu dân cư, thị trấn Quang Minh, huyện Mê Linh	20.659	20.440	1.383
31	Cải tạo, nâng cấp đường và rãnh thoát nước thôn Phù Trì, xã Kim Hoa (các tuyến xóm Đông Giêng)	3.897	3.361	319
32	Khắc phục, đảm bảo công tác phòng cháy chữa cháy tại các trường học THCS Hoàng Kim, THCS Vạn Yên, Tiểu học Thạch Đà B, Tiểu học Mê Linh	6.763	5.693	558
33	Cải tạo, nâng cấp tuyến đường từ tổ dân phố số 4 đến nhà ông Đoàn (TDP số 6), thị trấn Quang Minh, huyện Mê Linh	4.869	4.828	878
34	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông và rãnh thoát nước tuyến từ điểm trường mầm non Bồng Mạc ra vực xóm Nam, xã Liên Mạc, huyện Mê Linh	3.582	3.284	324
35	Cải tạo, nâng cấp nghĩa trang Liệt sỹ, xã Tự Lập, huyện Mê Linh	3.169	3.098	838
36	Sửa chữa các phòng làm việc dãy nhà cấp 4 của UBND xã Hoàng Kim	496	462	57
37	Xây dựng bổ sung các phòng làm việc UBND xã Tự Lập	271	255	33
38	Mở rộng nâng cấp đường giao thông tổ dân phố số 9, 10 (đoạn qua cầu Giai Lạc - Cầu Đội 4) thị trấn Quang Minh	4.450	3.729	429
39	Trường Tiểu học Văn Khê B, xã Văn Khê	35.854	34.262	2.262
40	Xây dựng bổ sung các phòng làm việc UBND xã Vạn Yên	379	359	60
41	Xây dựng bổ sung các phòng làm việc UBND xã Kim Hoa	287	270	20
42	Cải tạo, sửa chữa các phòng làm việc của dãy nhà cấp 4, xã Chu Phan	432	408	36
43	Cải tạo, sửa chữa dãy nhà làm việc của UBND xã Tam Đồng	410	395	50

44	Trường THCS Văn Khê A, xã Văn Khê, huyện Mê Linh (Giai đoạn 1)	14.010	13.574	1.382
45	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông và rãnh thoát nước thôn Kim Tiên, xã Kim Hoa, huyện Mê Linh (các tuyến trục chính còn lại)	5.526	5.075	675
46	Xây dựng kiên cố đường giao thông trục chính nội đồng, xã Tự Lập, huyện Mê Linh (các tuyến khu Đồng Thục, Đồng Tranh Trong, Tranh Ngoài)	3.610	2.784	112
47	Xây dựng kiên cố hóa đường giao thông trục chính nội đồng xã Tự Lập, huyện Mê Linh (các tuyến khu Đồng Bùn, Cầu Gụ)	3.504	2.946	188
48	Xây dựng hệ thống đường điện chiếu sáng các tuyến trục chính và ngõ xóm thôn Xa Mạc, xã Liên Mạc	5.441	4.963	637
49	Xây dựng công, hàng rào, sân vườn của 04 nhà văn hóa thôn Nại Châu, thôn Mạnh Trữ, thôn Xa Khúc, thôn Tân Châu và mua sắm thiết bị 05 nhà văn hóa thôn Nại Châu, thôn Mạnh Trữ, Tân Châu, thôn Xa Khúc, thôn Chu Phan, huyện Mê Linh	350	310	300
50	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông nông thôn thôn Kim Giao, xã Tiên Thắng (tuyến xóm Hạ)	2.653	2.599	229
51	Cải tạo, nâng cấp đường và rãnh thoát nước thôn Phố Yên, xã Tiên Phong	2.608	2.513	2.050
52	Cải tạo, nâng cấp hệ thống rãnh thoát nước đường trục chính thôn Do Dạ, xã Tiên Phong	4.114	3.561	411
53	Trường mầm non Tiên Thắng, xã Tiên Thắng, huyện Mê Linh (Khu trung tâm)	39.386	37.876	2.274
54	Phục dựng đình Chi Đông, thị trấn Chi Đông, huyện Mê Linh	14.421	13.380	1.755
55	Cải tạo, nâng cấp hệ thống rãnh thoát nước thôn Trung Hậu Đông, xã Tiên Phong	3.294	3.183	533
56	Cải tạo, nâng cấp đường và rãnh thoát nước trục chính thôn Ngự Tiên, xã Thanh Lâm (các tuyến xóm Trại, xóm Trại Cầu và xóm Bãi Bóng)	4.930	4.667	1.667
57	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông và rãnh thoát nước TDP số 4, thị trấn Quang Minh	4.358	3.523	444
58	Cải tạo, nâng cấp Hồ Đình thôn Chu Trần, xã Tiên Thịnh thịnh	4.500	4.200	319
59	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đất đấu giá nhỏ lẻ, xen kẹt tại (điểm X9) thôn Mỹ Lộc, xã Thanh Lâm	292	231	42
60	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đất đấu giá quyền sử dụng xen kẹt điểm X1, khu Giếng Chùa, tổ dân phố số 1, thị trấn Quang Minh	47	18	7
61	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông và rãnh thoát nước trục chính thôn Khê Ngoại, xã Văn Khê, huyện Mê Linh (tuyến từ trường Tiểu học Văn Khê C đi chùa Diêm Phúc, xóm Cá và tuyến từ nhà cụ Nghi đến nhà bà Canh, xóm Trại)	3.284	2.717	258
62	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông nông thôn và rãnh thoát nước thôn Khê Ngoại 1 và thôn Khê Ngoại 2, xã Văn Khê, huyện Mê Linh (gồm 19 tuyến)	5.606	5.025	1.035
63	Cải tạo, nâng cấp đường và rãnh thoát nước thôn Bạch Trữ, xã Tiên Thắng, huyện Mê Linh (10 tuyến trong thôn)	4.104	3.922	722
64	Cải tạo, nâng cấp mở rộng đường giao thông nông thôn trục chính thôn Tráng Việt, xã Tráng Việt, huyện Mê Linh (đoạn qua nhà ông Mượng đến sân vận động thôn Tráng Việt)	2.993	2.665	378
65	Cải tạo, nâng cấp và mở rộng đường giao thông và rãnh thoát nước tổ dân phố số 3 (giai đoạn 2), đoạn từ cổng làng đến ngã tư sân bóng và một số tuyến ngõ trong khu dân cư thị trấn Quang Minh	4.989	4.794	844

66	Xây dựng hệ thống rãnh thoát nước trực chính ven thôn Đồng Võ, xã Thanh Lâm	2.730	2.535	2.150
67	Cải tạo, sửa chữa, mua sắm trang thiết bị phòng khách Huyện ủy - HĐND - UBND huyện Mê Linh	2.020	1.973	1.240
68	Xây dựng cầu dân sinh tổ dân phố số 9, 10, thị trấn Quang Minh, huyện Mê Linh	1.137	971	41
69	Xây dựng hệ thống điện chiếu sáng các tuyến trực chính và ngõ xóm thôn Yên Mạc, xã Liên Mạc	2.548	2.239	1.900
70	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông và rãnh thoát nước xóm Sô, thôn Bồng Mạc, xã Liên Mạc	1.662	1.237	139
71	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông trực chính, rãnh thoát nước và cầu dân sinh xóm Thọ An, xã Tiến Thịnh	5.293	4.378	582
72	Đường giao thông trực chính liên thôn và rãnh thoát nước xã Tiến thịnh	4.379	4.195	540
73	Cải tạo, nâng cấp đường và rãnh thoát nước thôn Kim Tiền, xã Kim Hoa	4.810	4.052	452
74	Cải tạo, nâng cấp đường và rãnh thoát nước đội 4, tổ 9, thị trấn Quang Minh	3.413	2.880	382
75	Cải tạo, nâng cấp đường và rãnh thoát nước đội 2, tổ 9 thị trấn Quang Minh, huyện Mê Linh	4.815	4.093	571
76	Cải tạo, sửa chữa một số hạng mục nhà văn hóa thôn Do Hạ, xã Tiên Phong	1.221	1.102	102
77	Cải tạo, nâng cấp đường và rãnh thoát nước thôn Do Thượng, xã Tiên Phong	3.660	3.624	674
78	Cải tạo, nâng cấp đường và rãnh thoát nước trực chính thôn Yên Bài, xã Tự Lập	4.083	4.035	3.230
79	Cải tạo, nâng cấp và rãnh thoát nước trực chính thôn Yên Vinh, xã Thanh Lâm	1.830	1.265	315
80	Xây dựng hệ thống rãnh thoát nước trực chính thôn Yên Vinh, xã Thanh Lâm	6.997	6.246	896
81	Cải tạo, sửa chữa nhà trụ sở và các hạng mục phụ trợ trong khuôn viên UBND xã Hoàng Kim	1.422	1.397	197
82	Xây dựng bổ sung các phòng làm việc UBND xã Mê Linh	554	541	91
83	Vận hành, duy trì, sửa chữa, thay thế hệ thống chiếu sáng công cộng trên địa bàn huyện Mê Linh	2.531	1.252	1.090
84	Tu sửa cấp thiết Đình Quang Lộc (Đình Soi), xã Tiến Thắng	600	550	550
85	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông và rãnh thoát nước tổ dân phố số 5, thị trấn Quang Minh, huyện Mê Linh (các tuyến trực chính còn lại)	4.050	4.099	3.500
86	Cải tạo, nâng cấp đường và rãnh thoát nước thôn Thượng, xã Đại Thịnh, huyện Mê Linh	2.358	1.982	282
87	Xây dựng hệ thống điện chiếu sáng các tuyến trực chính và ngõ xóm, xóm Nam, xóm Sô, thôn Bồng Mạc, xã Liên Mạc	3.668	3.071	258